

“Gunboat diplomacy” tức chính trị tàu chiến là một danh từ đã được gán cho chính sách ngoại giao của Lord Palmerston, bộ trưởng ngoại giao, khi đó quốc Anh của Nữ Hoàng Victoria đang chinh phục thế giới. Tôn T Binh Pháp là tác phẩm nổi tiếng của chiến lược gia thời Xuân Thu Chiến Quốc. Sách lược của Tôn T cho đến ngày nay vẫn còn được các quân đội trên thế giới nghiên cứu học hỏi, song song với cuốn sách nổi tiếng của Clausewitz. Trong các bài bình luận nhân vụ đóng đóng giữ của Hoa Kỳ và Trung Quốc tại biển Đông, nhiều nhà bình luận đã ví von đến những chiến lược này để giải thích tình hình.

Lord Palmerston là bộ trưởng ngoại giao và thủ tướng Anh trong thế kỷ 19 khi đó quốc Anh đang ở giai đoạn hùng mạnh nhất. Là một nhà hùng biện nổi tiếng, Lord Palmerston đã có những lời nhận xét về ngoại giao mà cho đến nay vẫn thường được nhắc đến. Một trong những câu nói nổi tiếng nhất của ông, một lời nói mà ông đưa ra khi Nữ Hoàng Victoria hỏi ông là “Anh Quốc có bền không?” Ông đã trả lời nữ hoàng là “Anh Quốc không có bền vĩnh viễn chỉ có quyền lợi vĩnh viễn”. Ngày nay, câu này đã nhiều lần được nhắc tới khi quyền lợi vì phạm những nguyên tắc hay hòa hoãn của một cường quốc. Đã có nhiều người Việt quốc gia ngẫm ngẫm nghĩ nghĩ “Hoa Kỳ không có bền vĩnh viễn mà chỉ có quyền lợi vĩnh viễn”.

Lord Palmerston, trong nhiều lần làm ngoại trưởng đã nhiều lần chính phủ T do, đã đưa ra một chính sách ngoại giao dựa trên sức mạnh của Hải quân Anh trong giai đoạn mà “Britania” chinh phục biển cả. Ngày nay, trong chính trị quốc tế, Gunboat diplomacy được dùng để chỉ việc theo đuổi một tiêu chuẩn chính sách ngoại giao với sự trợ giúp của một số phô trương vũ lực quân sự áp đảo, nhiều khi ngầm ý, những cũng có khi là một đe dọa chiến tranh nếu một tiêu chuẩn không được bằng cách khác.

Những điều với Lord Palmerston chính sách này quyết định là chính sách “ngoại giao tàu chiến”, bởi đây là thời đại mà gunboat là sức mạnh lớn nhất của khả năng quân sự, những khác gì vũ khí hiện nhân của thời nay cả. Nổi tiếng nhất trong các vụ mà Lord Palmerston đã dùng đến gunboat là vụ Don Pacifico năm 1850. Lord Palmerston đã gửi một tiểu u hạm đến cửa hải quân Hoàng gia để bao vây và phong tỏa hải cảng Piraeus của Hy Lạp để phản đối việc chính phủ Hoàng gia Hy Lạp đã gây thiệt hại cho một thuyền dân Anh gốc Do Thái cũng như việc chính phủ của Quốc Vương Otto không chịu bồi thường cho ông Pacifico. Trước sự phô trương lực lượng của Anh, chính phủ Hy Lạp đành chịu thua và kết thúc Gunboat Diplomacy ra đời.

Một khía cạnh nào đó, hành động của Hoa Kỳ và Trung Quốc ở Biển Đông cũng là một hình thức Gunboat Diplomacy. Khi Bắc Kinh gửi năm chiến hạm bao vây và sách nhiễu chiến hạm không vũ trang USNS Impeccable của hải quân Hoa Kỳ, Bắc Kinh cũng muốn nhắc nhở là vùng

đồng quy định khai thác kinh tế (Exclusive Economic Zone-EEZ) mà họ nhận là của họ là bất khả xâm phạm kể cả với Hạm đội Quân Hoa Kỳ. Và khi Tổng thống Barack Obama cho gọi Khu Trại Hạm USS Chung-Hoon, vũ trang hạng lỗi và hạng tiến đến đó, thì đây cũng là một hình thức cảnh cáo Trung Quốc là Hoa Kỳ không chấp nhận lý do của Bắc Kinh. Rồi khi Bắc Kinh gọi là chỉ có Ngõ Chính 311, một loại tàu mà Bắc Kinh nói là để “tư vấn tra ngọ trộm ng” đến vùng biển này thì lại là một hình thức tái xác định những gì họ đã làm và tiếp tục tiếp tục chỉ quy định hoạt động của hạm đội quân Hoa Kỳ trong vùng EEZ của họ.

Những một chỉ định của gia Hoa Kỳ, Hạm đội Trung tá James Kraska, giáo sư về luật Quốc tế tại Học viện Hạm đội Quân Hoa Kỳ, thì lại nói là điểu Trung Quốc đang làm không phải là theo Gunboat Diplomacy mà là theo sách lược của Tôn Tử. Ông Kraska trích dẫn Thiên Mưu công của Tôn tử Binh pháp viết “Không cần đánh mà làm kẻ địch khuất phục mới gọi là sáng suốt nhất trong số sáng suốt. Cho nên thông sách trong việc dùng binh là lấy mưu lược để thắng địch, kế đó là thắng địch bằng ngoại giao, kế nữa là dùng binh thắng địch, hạng sách là tấn công thành trì.” Và theo ông, chỉ định của của Bắc Kinh chính là mưu áp dụng sách lược nào vào việc chiến tranh Biển Đông.

Một dấu hiệu năng của hạm đội quân Trung Quốc trên biển còn rõ rệt tuy đang ngày càng mạnh lên, Bắc Kinh đã có tình và thôn công đưa ra một biển luật pháp để khi nào cho sự hiện diện tiến phòng của Hạm đội quân Hoa Kỳ trong vùng một chính nghĩa. Hành động nguy hiểm và táo bạo của năm tàu Trung Quốc nhằm phá hoại một số vụ thăm dò 75 hải lý cách bờ biển đảo Hạm Nam là một thí dụ điển hình cho sách lược này. Với mà họ có tình tỏ ra này đã đưa ra một diện để khác thông ng nhận rõ rệt họ hiểu và Luật Biển.

Công ước Liên Hiệp Quốc về Luật Biển, hiện đang và biển, công nhận quy định hoạt động quân sự rõ rệt và giới hạn vào khu vực hạn phần nhất số là 12 hải lý. Trong khu vực này, phi cảnh ngoại quốc không có quy định bay qua nếu không được sự chấp thuận của nước chủ nhà, nhưng tàu bè ngoại quốc có quy định đi qua trong điểu kiện “innocent passage” (tức là hành vi của họ không làm hại đến an ninh hay trật tự của quốc gia chủ nhà). Công ước cũng công nhận vùng để quy định EEZ đến 200 hải lý. Theo công ước, các quốc gia khác, không ký kết công ước, có quy định đi lại và bay qua cũng như để cấp ng, để ng, và các “sự động theo luật biển liên quan đến các quy định do này.” Bắc Kinh nay mưu để căn bản của Luật Biển trong một diện để ch rõ rệt để đưa đến chiến tranh.

Qua việc đánh lộn con đen, đem luật áp dụng cho hạn phần vào vùng EEZ, Bắc Kinh, và một số quốc gia khác, nhưng chỉ có Bắc Kinh, dám tìm cách áp dụng diện để ch này ngay với cả hạm đội quân Hoa Kỳ. Dựa trên điểu 58 của luật Biển cho phép quy định do trên biển còn trong vùng EEZ, để để chi tiết hóa điểu 86-115. Như vậy có nghĩa là cảnh động quốc tế có quy định hoạt

đồng trong các EEZ như biển cũ khi mà những hoạt động này không can thiệp vào các quy định kinh tế và tài nguyên của các quốc gia duyên hải. Bắc Kinh lý luận là vì điều 88 báo động biển cũ “cho mục tiêu hòa bình” và điều 58 áp dụng cho EEZ, thành ra họ báo là trong vùng EEZ của họ, quốc tế phải báo động là hoạt động “hòa bình.” Những hòa bình theo Hiến Chương Liên Hiệp Quốc đơn giản là “tuyệt đối không dùng đe dọa hay sử dụng vũ lực”, còn hòa bình theo Bắc Kinh có nghĩa là không động cựa đến dầu mỏ hay nghiên cứu.

Hơn thế, Bắc Kinh còn đòi mở rộng vùng EEZ trong biển Đông tới các hòn đảo, bãi đá ngầm của hai quần đảo Hoàng Sa và Trường Sa. Theo luật Biển, các hòn đảo không thể có ngấn nước không có quy định có vùng EEZ, và các bãi đá ngầm không động cựa có thể đến hai dặm. Những Bắc Kinh đã vẽ mở rộng vùng EEZ dựa trên các hòn đảo, bãi đá ngầm của hai quần đảo hiện đang tranh chấp cho quy định này bao gồm đến 80% biển Đông. Cái “lưỡi bò” này đang đe dọa vùng biển vốn là một hải lộ lớn của thế giới và là con đường dầu thô từ Trung Đông sang Nhật Bản và các quốc gia Bắc Á.

Và đó chính là lý do tại sao Hoa Kỳ không thể chấp nhận lý luận của Bắc Kinh, những người rút tàu Impeccable trở về không tiếp tục đi thám sát biển Đông nữa. Bởi nếu chấp nhận điều đó là chấp nhận sự thay đổi luật chơi của Bắc Kinh và Bắc Kinh đã thành công trong việc “bắt chiến tranh nhiên thành”. Nếu còn thì Gunboat Diplomacy của Hoa Kỳ phải thắng Tôn Tử Binh pháp của Bắc Kinh.